

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 2520 /TCT-CS

V/v chính sách thuế đối với tiền hoa hồng dịch vụ trả cho tổ vay vốn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2008

Kính gửi: - Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam;
- Cục thuế tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Tây Ninh.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 3312/NHNo-TCKT ngày 16/10/2007 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, số 1134/CT-THNVDT ngày 28/3/2008 của Cục thuế tỉnh Khánh Hòa và số 1148/CT-TTHT ngày 27/12/2007 của Cục thuế tỉnh Tây Ninh về việc chính sách thuế đối với tiền hoa hồng dịch vụ trả cho tổ vay vốn. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 7 Mục II Phần A Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003; Điều 1.7 Mục II Phần A Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 9/4/2007 của Bộ Tài chính về thuế GTGT hướng dẫn: Dịch vụ tín dụng và quỹ đầu tư bao gồm hoạt động cho vay vốn, bảo lãnh cho vay, chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá trị như tiền, bán tài sản đảm bảo tiền vay để thu hồi nợ, cho thuê tài chính của các tổ chức tài chính tín dụng tại Việt Nam không thuộc diện chịu thuế GTGT.

Điều 2 Mục I Phần A Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003; Điều 2 Mục I Phần A Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính về thuế TNDN hướng dẫn: Cá nhân trong nước sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ bao gồm: cá nhân và nhóm cá nhân kinh doanh; hộ kinh doanh cá thể; cá nhân hàng nghề độc lập có hoặc không có văn phòng, địa điểm hành nghề cố định thuộc đối tượng kinh doanh (trừ người làm công ăn lương) phải đăng ký nộp thuế TNDN với cơ quan thuế như: bác sĩ, luật sư, kế toán, kiểm toán, họa sĩ, kiến trúc sư, nhạc sĩ và những người hành nghề độc lập khác; cá nhân cho thuê tài sản như nhà, đất, phương tiện vận tải, máy móc thiết bị và các loại tài sản khác thuộc đối tượng nộp thuế TNDN.

Điều 6.1, Điều 6.2 Mục III Phần E Thông tư số 128/2003/TT-BTC; Điều 4.a; Điều 4.b Mục IV Phần E Thông tư số 134/2007/TT-BTC nêu trên hướng dẫn: Hợp tác xã; Cá nhân, hộ cá thể kinh doanh có mức thu nhập bình quân tháng trong năm của mỗi người lao động dưới mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định đối với công chức Nhà nước được miễn thuế TNDN.

Trường hợp Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam và Hội nông dân Việt Nam đã ký nghị quyết liên tịch số 2308/NQLT-1999 ngày 9/10/1999 về tổ chức thực hiện chính sách tín dụng ngân hàng phục vụ phát triển nông nghiệp và nông thôn, theo đó Hội nông dân các cấp sẽ thành lập các tổ vay vốn trên cơ sở các chi, tổ Hội nông dân và các chi nhánh thành viên thuộc hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam sẽ chi trả hoa hồng dịch vụ cho các tổ vay vốn theo tỷ lệ % trên tổng số lãi thực thu tổ vay vốn nộp vào chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn (nơi ký hợp đồng dịch vụ).

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên, trường hợp các chi nhánh thành viên thuộc hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chỉ trả hoa hồng dịch vụ cho các tổ vay vốn thì khoản tiền hoa hồng dịch vụ này không thuộc diện chịu thuế GTGT, thuộc diện chịu thuế TNDN.

Trường hợp mức thu nhập bình quân tháng trong năm (bao gồm cả thu nhập từ khoản tiền hoa hồng này) của các thành viên trong tổ vay vốn thấp hơn mức lương tối thiểu Nhà nước quy định đối với công chức Nhà nước thì khoản tiền hoa hồng này mà các thành viên được hưởng thuộc diện được miễn thuế TNDN.

Tổng cục Thuế trả lời để Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Cục thuế tỉnh Khánh Hoà, Cục thuế tỉnh Tây Ninh được biết,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế các tỉnh, TP trực thuộc TU;
- Vụ PC, CST, TCNH;
- Ban PC, HT, TTTĐ;
- Lưu: VT, CS(2b)



Phạm Duy Khương